UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2274/QĐ - STP	*Điện Biên, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước Quý 4 và 12 tháng đầu năm 2023 của Sở Tư pháp

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;

Căn cứ quyết định số 2242/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; Quyết định số 1997/QĐ-STP ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc; Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh nhiệm vụ chi nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Dự án 1 và Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2023; Quyết định số 765/QĐ-STP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước Quý 4 và 12 tháng đầu năm 2023 (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Cổng TTĐT Sở;
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Phạm Đình Quế

Đơn vị: Sở Tư Pháp **Biểu số 3**

Chương: 414

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4 NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2274/QĐ-STP ngày 29/12/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4/2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**200**	**100,0**	-	-
1	Số thu phí, lệ phí				
1.2	Phí	200	100,0	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	200	100,0		
3	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**170**	**21,00**	-	-
3.1	Chi sự nghiệp kinh tế	-	-	-	-
3.2	Chi quản lý hành chính	*170*	*21,00*	-	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	170	21,00		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
4	**Chi hoạt động khác**	-	-		
5	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	**158**	**79,00**	-	-
3.2	Phí	30	15,00	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	30	15,00		
3.3	Phải trích nộp khác	128	64,0	-	-
6	**Chi khác**	-	-		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**11.623**	**6.751,7**	-	-
1	**Chi quản lý hành chính**	**11.623**	**6.751,7**	-	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.152	989,4		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.471	5.762,3		

Đơn vị: Sở Tư Pháp **Biểu số 3**

Chương: 414

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4 NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2274/QĐ-STP ngày 29/12/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4/2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**1.100**	**305,0**	-	-
1	Số thu phí, lệ phí				
1.2	Phí	1.100	305,0	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	200	100,0		
	Phí công chứng	900	205,0		
2	**Thu khác**	-	-	-	-
3	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**710**	**144,00**	-	-
3.1	Chi sự nghiệp kinh tế	540	123,0	-	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	540	123,0		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3.2	Chi quản lý hành chính	*170*	*21,00*	-	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	170	21,00		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
4	**Chi hoạt động khác**	-	-		
5	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	**390**	**161**	-	-
3.2	Phí	390	97,0	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	30	15,0		
	Phí công chứng	360	82,0		
3.3	Phải trích nộp khác	-	64,0	-	-
6	**Chi khác**	-	-		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**17.120**	**8.478**	-	-
1	**Chi quản lý hành chính**	**10.213**	**6.752**	-	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.152	989,4		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.061	5.762,3		
6	**Chi hoạt động kinh tế**	**6.907**	**1.726**	-	-
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.730	931		
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.177	795		

Đơn vị: Sở Tư Pháp **Biểu số 3**

Chương: 414

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 12 THÁNG NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2274/QĐ-STP ngày 29/12/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 12 tháng năm 2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**200**	**333,5**	**-**	**-**
1	Số thu phí, lệ phí				
1.2	Phí	200	333,5	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	200	333,5		
3	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**170**	**70,04**	-	-
3.1	Chi sự nghiệp kinh tế	-	-	-	-
4	**Chi hoạt động khác**	-	-		
5	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	**158**	**263,47**	**-**	**-**
3.2	Phí	30	50,03	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	30	50,03		
3.3	Phải trích nộp khác	128	213,4	-	-
6	**Chi khác**	-	-		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**11.623**	**11.623,0**	**-**	**-**
1	**Chi quản lý hành chính**	**11.623**	**11.623,0**	-	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.152	5.152,0		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.471	6.471,0		

Đơn vị: Sở Tư Pháp **Biểu số 3**

Chương: 414

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 12 THÁNG NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2274/QĐ-STP ngày 29/12/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 12 tháng năm 2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**1.100**	**1.313,5**	-	-
1	Số thu phí, lệ phí				
1.2	Phí	1.100	1.313,5	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	200	333,5		
	Phí công chứng	900	980,0		
2	**Thu khác**	-	-	-	-
3	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**710**	**658,04**	-	-
3.1	Chi sự nghiệp kinh tế	540	588,0	-	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	540	588,0		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3.2	Chi quản lý hành chính	*170*	*70,04*	-	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	170	70,04		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
4	**Chi hoạt động khác**	-	-		
5	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	**390**	**655**	-	-
3.2	Phí	390	442,0	-	-
	Phí cấp phiếu LLTP	30	50,0		
	Phí công chứng	360	392,0		
3.3	Phải trích nộp khác	-	213,4	-	-
6	**Chi khác**	-	-		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**18.530**	**18.530**	-	-
1	**Chi quản lý hành chính**	**11.623**	**11.623**	-	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.152	5.152,0		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.471	6.471,0		
6	**Chi hoạt động kinh tế**	**6.907**	**6.907**	-	-
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.730	3.730		
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.177	3.177		